



MẸ VIỆT NAM ƠI!
DÂN TA CÓ TỘI TÌNH GÌ?
(VIETNAM, QU'AS TU FAIT DE TES FILS?)
Tác giả: Pierre Darcourt --- Dịch giả: Dương Hiếu Nghĩa

CHƯƠNG HAI

HÀ NỘI ĐÁNH PHÁ UY TÍN CỦA SÀI GÒN

- "Là một người Việt Nam, tôi đã có biệt qua cách xử sự của ông Henry Kissinger trước hỡi, nên tôi nói chuyện đó cho các người Do Thái và người Ai Cập biết là: "Hãy coi chừng pháp của ông ta, nguy hiểm lắm, nó không gì quý tởm bài toán nào hết mà nó chỉ có né tránh vớ nớ thôi". C

húng ta đang vào tháng hai năm 1975. Số cáo nh cáo nộ y đáng đở c lưu ý lắm - vì đó là lời nói của ông Thiệu - một người không thiệu kinh nghiệm chút nào: năm 1972, ông đởng nh vớ i một ông Kissinger đang nóng lòng muốn chớ m đở t cuộc chi n ở Đông Dởng.

Nh n xét c a ông Thi u th y có v h i nghiêm kh c, và m t ph n vì m i h n c a m t nguyên th qu c gia đang b gài vào quá nhi u khó khăn to n.

Nh ng sau hai năm thi hành “Ng ng B n” v n không còn m t o t ng nào n a ! Trên lý thuy t, cu c chi n l ra ph i đ c ch m đ t sau khi Hi p Đ nh Paris tháng giêng năm 1973 đ c k k t, nh ng chi n cu c không bao gi ch m đ t. Nó v n đ c ti p t c và th ng xuyên gây ra h ng trăm ng i ch t m i ngày, và trong hai năm li n nh v y ph i có h n 150.000 n n nhân. Và chi n cu c n y không nghiêng ph n th ng l i chút nào v phía các đ ng minh c a Hoa K .

Cam B t, Kh Me Đ ch n sông C u Long, c t đ t đ ng l u thông không cho các đoàn ghe tàu ti p t cho th đô Pnom Penh, đang b bao vây và b b n h a ti n vào h ng ngày. Th đô này v n còn s ng đ c là nh m t cây c u Không V n c a Không L c Hoa K .

Mi n Nam Vi t Nam, l n đ u tiên cán cân quân s nghiêng v phía c ng s n. M t nhà ngo i giao Nam Hàn làm vi c t i Sài Gòn đã nói lên m t cách t c gi n:

-“N n hòa bình trong danh đ c a ông Nixon h ? - Nó ch là m t s gian l n đ th ng c a th k mà thôi !”

Th t v y, đ n ngày nay hình nh sau b n năm và m i tháng th ng thuy t h t s c v t v và chán ch ng, Hi p Đ nh Paris ch là m t s mua bán h , h quá l n mà thôi.

Nh ng ai m i th t s có trách nhi m v s phá s n c a Hi p Đ nh n y ?
Hoa th nh Đ n hay Hà N i ?

Mu n đánh giá trách nhi m c a Hoa K và c a B c Vi t, thì ph i tr lùi l i
m t ít v dĩ vãng, và tr c h t ph i th tìm hi u xem t i sao và b ng cách
nào mà hai đ i th đó đi đ n ch ph i ký vào Hi p Đ nh Paris .

Vào cu i tháng ba năm 1972, Hà N i tung ra m t cu c t n công đ d i vào
Mi n Nam Vi t Nam b ng các s đoàn thi n chi n c a h v i s y m tr c a
m t l c l ng pháo binh phi th ng và 700 chi n xa v i g n 3000 b đ i xe
tăng v a đ c hu n luy n xong 5 tháng th c t p tr ng Thi t Giáp Odessa
bên Liên Xô. Sau vài th t b i liên ti p đ a ph ng lúc b t đ u cu c ch m
trán, và m c đ u có nh ng s tiên đoán bi quan nh t, Quân l c Mi n Nam
v n không b s p đ . H v n gi v ng ph n lãnh th c a h m t cách đáng
khen. Kh năng tác chi n c a h đ c c ng c r t v ng m nh. Trong vòng 3
tháng (t tháng 5 đ n tháng 7) 84.000 tấn binh đã hoàn t t th i gian th i
hu n và đã k p th i b sung đầy đ cho các đ n v b t n th t. Sài Gòn thu
nh n quá nhi u tân binh tình nguy n cho các đ n v tinh nhu - H i Quân,
Nh y Dù và Bi t Đ ng Quân- đ n đ i Chánh Ph ph i cho ng ng ph n tr ng
binh. Hoa K đã cung c p m t h a l c y m tr r t hùng h u. Đ c g i đ n
t Hoa K đ xung vào tr n chi n có các đ n v chuyên viên M trang b i
h a ti n ch ng tăng TOWS và các tr c thẳng võ trang “Cobra” sát th r t
đáng s c a chi n xa đ ch. Không L c Hoa K x đ ng các lo i “bom tinh
khôn” đ c h ng đ n b ng “laser” ho c b ng m t h th ng máy nh
truy n hình đ c g n th ng vào đ u bom, nên đã đem l i m t s can thi p
h t s c chính xác và th t h u hi u h n bao gi h t.

Ngày 8 tháng 5, TT Nixon đã cho th mìn phong t a t t c các h i c ng B c
Vi t . T ngày 18 đ n 29 tháng 12, Không Quân Chi n L c Hoa K đ i
bom Hà N i và H i Phòng . Đ n ngày th 9 c a chi n đ ch không t p ng n

ng i nh ng r t d d i n y, t t c h th ng phòng không B c Vi t đ u b s p đ . T t c các v trí “ra đ ” đ u b tri t tiêu, các s liên l c vô tuy n đi n tho i hoàn toàn b r i lo n. M i s c g ng đ b sung hay thay th 1.200 h a ti n SAM đ c b n đi trong vòng 8 ngày qua trên th c t đ u đ c coi nh không th th c hi n đ c vì s h a ti n d tr đã c n mà các h i c ng thì đã b khóa ch t. Đ n đ i trong hai ngày chót c a cu c không t p, không có m t B.52 nào b b n h . Và gi s nh cu c không t p không đ c ch m đ t ngày 29 tháng 12 thì g n nh có th các pháo đài bay c a Hoa K đã san b ng Mi n B c và có th B c Vi t b hành t i th nào cũng đ c .

M t chi ti t r t có ý nghĩa: Trong su t th i gian Hoa K leo thang tr ng ph t Hà N I, v phía M c t Khoa không nghe th y có m t l i ch trích hay m t ti ng ph n đ i nào !

Trên tr n đ a, s t n công c a B c Vi t b b g y. Trong 40 t nh th c a Mi n Nam không có m t n i nào b c ng s n B c Vi t chi m gi đ c, tr t nh Qu ng Tr , mà các đ n v nh y dù c a Mi n Nam đã tái chi m l i sau 6 tu n l tác chi n đ m máu.

Vào lúc mà TT Nixon cho ng ng cu c không t p B c Vi t , không có m t ai còn có th nghi ng v th th ng phong c a Hoa K trên bàn h i ngh .

Nh ng trên th c t , s ph n đ i c a d lu n Hoa K càng ngày càng tăng, và áp l c c a Qu c H i Hoa K đã bu c ông Nixon ph i cho ng ng ngay hành đ ng c a Không quân chi n l c, và vì th mà ông Nixon không khai thác đ c l i th c a ông ta trên bàn h i ngh . Do đó ông không th có đ c m t s nh ng b nào c a phía B c Vi t đ có th th c s ch m đ t đ c chi n cu c. Đó là: B c Vi t ph i rút h t quân s các s đoàn B c Vi t đã

xâm nhập và đang trú đóng ở Miền Nam .

Sở thực là hậu hối ngay với Miền Bắc như họ nghĩ vì các chiến dịch có hậu thuẫn của báo chí; dân chúng Miền Bắc xúc động vì các cuộc biểu tình liên tục của các phong trào phản chiến đòi hòa bình; Họ quá mệt mỏi vì chiến cuộc kéo dài quá lâu mà không chấm dứt: Họ lo âu vì không thấy được viễn cảnh hòa bình, mệt mỏi hòa bình “công bằng và lâu bền”. Cho nên họ đều mong muốn Hoa Kỳ nhanh chân rút ra khỏi “vùng lầy Việt Nam”, đem các phi công tù binh ở Bắc Việt và tất cả binh sĩ Hoa Kỳ “còn lại ở Miền Nam” về nhà cho họ .

Hà Nội thấy rõ chuyện đó. Không cần đi sâu vào vấn đề, chỉ với một lời “hạ sông” là chấm dứt chiến tranh, và đoán chắc là các tù binh Miền Bắc được thả ngay, là báo động Chánh trị Bắc cộng sản Bắc Việt đã nhận được một số những báo chí đã của Kissinger rồi.

Việt ký kết Hiệp định Paris đã báo động cho Bắc Việt một loạt lời thề quan trọng. Thấy vậy, Hà Nội đã dứt điểm :

- (1) - một số ngành ngoại giao thi, giúp cho Bắc Việt sửa chữa một thiệt hại lớn lao mà Không Lực Hoa Kỳ đã gây ra cho toàn bộ hệ thống giao thông và phân phối trong nội địa.
- (2) - một loạt các hành động, vì tất cả các ngành vào đầu đã bắt gài mìn từ 8 tháng nay, và do cuộc phong tỏa của Hàm Đới 7 mà một tàu bè thu được khi công sản quân đã bắt ngăn chặn không vào được hải phận Bắc Việt (chú thích của tác giả : Hà Nội nhập cộng sản một năm 1 triệu tấn ngũ cốc các nước thu được khi công sản quân, không kết thúc phạm cho quân đội nhân dân)
- (3) - tất cả các lực lượng Hoa Kỳ đang ở Miền Nam Việt Nam phải rời khỏi nội

đây trong vòng sáu m i (60) ngày và ph i mang theo t t c m i chi n c .
(4) Ngoài ra, Hà N i còn t th y mình đ c nh n thêm m t ph n th ng,
nh s công nh n nh ng “l da beo” r t quý báu, nh ng lãnh đ a th c
s n m trong lãnh th Mi n Nam nh ng không thu c quy n ki m soát c a
Mi n Nam Vi t Nam , bao nhiêu l là bao nhiêu căn c xu t phát cho
hành đ ng quân s c a các đ n v B c Vi t trong t ng lai. Trong khi đó,
Chánh Ph Sài Gòn (VNCH) không đ c phép đòi h i m t đi u gì c . Chánh
Ph n y ch còn bi t có m t vi c ph n kháng trong m i c h i v s duy trì
b t h p pháp c a m t “l c l ng xâm l ng c ng s n 170.000 ng i Mi n
Nam Vi t Nam ”

Hoa K , th a m n vì cu i cùng đ c n m trong tay b n v n Hi p Đ nh v
hòa bình “c a mình”, (nguyên văn c a tác gi : “son” accord de paix), r t l y
làm thích thú v s khéo léo c a ông Kissinger. M t b n Hi p Đ nh dù là
x u v n còn h n là không có m t b n Hi p Đ nh nào ? (nh ng th t s là
m t b n d chko thi u m t d u ph y, t b n v n ti ng Vi t mà tác gi là c ng
s n B c Vi t: chú thích c a ng i d ch)

C m giác khoan khoái mang đ n do s ký k t “Hi p Đ nh Ng ng B n” và
s tr v nh trong chi n th ng c a các phi công tù binh, đ c hoan hô,
đ c choàng vòng hoa và t ng quà. . . , lên cao đ n đ n u có ai đó li u lĩnh
nói lên m t s d d t t i thi u nào, đ u s th y m i ng i coi mình nh m t
“th ng ch ng c ng điên khùng”. Th nh ng ch c n nh c l i là “*Hi p Đ nh
năm 1962 v v n đ trung l p hóa n c Lào*”

, đ i v i B c Vi t không có m t lý do nào khác và không có m t k t qu th c
đ ng nào khác ngoài vi c b o đ m cho h đ c x đ ng đ ng m n H chí
Minh, mà n u không có con đ ng n y thì B c Vi t không bao gi xâm nh p
hoàn toàn t do đ c các quân binh ch ng c a h vào Mi n Nam , đ h tr
cho các cu c t n công c a b đ i chánh quy B c Vi t vào Mi n Nam Vi t
Nam .

T i Sài Gòn bài toán v quân s c a vi c ng ng b n đã đ c đ t ra. “ y
Ban Qu c T Ki m Soát Ng ng B n” đ c thành l p cho nhi m v n y có

m t quân s là 1.160 ng i thu c 4 qu c gia : Hung gia L i, Ba Lan, Gia nã Đ i và Nam D ng. V i m t quân s ít i nh th , trên m t lãnh th r ng bao la v i nh ng khó khăn v đ a th mà y Ban ph i quan sát, t t c đ u h n ch t i đã kh năng đ u tra c a y Ban n y r t nhi u .

Vào năm 1954, trong lúc các cu c th ng thuy t d n đ n s ký k t Hi p Đ nh Genève, phái đoàn c ng s n Vi t Nam đã đòi h i ph i gi l i các đ n v “du kích quân” đ c đóng quân Mi n Nam trong nh ng n i mà h g i là “khu gi i phóng”. M t cu c nghiên c u trong lúc đó do các chuyên viên quân s Pháp đã c tính quân s c a y H i Qu c T c n thi t đ ki m soát các khu đó ph i lên đ n 70.000 (!) dĩ nhiên còn nh h n vào năm 1973. Lúc b y gi đ ng tr c m t s khó khăn quá ph c t p nh th , ông Mendès France đã khôn khéo ch n gi i pháp chia đôi n c Vi t Nam . Và quân đ i Pháp đã đ a (“t p k t”) h t ra Mi n B c các cán b và nh ng đ n v c ng s n đã ho t đ ng trong 9 năm Mi n Nam.

Vào năm 1973, ch ng nh ng các thành viên qu c t đã quá ít mà y Ban Qu c T Ki m Soát Ng ng B n còn ph i theo nguyên t c “đ ng thu n” c a c ng s n n a. Do đó, trên th c t đ u n y đã làm cho y Ban không làm đ c vi c gì c . Nh ng sáng ki n c a hai phái đoàn Gia nã Đ i và Nam D ng có th b phái đoàn Ba Lan và Hung gia L i ngăn c n b t c lúc nào. Không có m t cu c đ u tra nào đ c ti n hành riêng l , do nh ng thành viên c a m t phái đoàn duy nh t nào đó đ n ph ng ti n hành.. Có m t s thành viên thu c phái đoàn Gia nã Đ i đã li u lĩnh đi vào khu v c c ng s n sau m t bi n c nào đó, đã b b t ngay l p t c, nh t , và đ i x nh nh ng tù binh th ng trong nhi u ngày.

T đ u tháng 3, c ng s n đã cho xâm nh p chi n c n ng và nhi u ch c ngàn ng i vào các vùng thu c quy n ki m soát c a h Mi n Nam Vi t Nam. Đây qu là m t s vi ph m tr ng tr n n u không mu n nói là quá rõ ràng và công khai Hi p Đ nh Paris v Ng ng B n 1973.

Ngày 15 tháng 3, TT Nixon trong m t bu i h p báo đã tuyên b :

- ‘chúng tôi đã nói cho B c Vi t b t r ng chúng tôi r t đ i quan tâm v nh ng cu c xâm nh p quan tr ng nh v y, cũng nh v các hành đ ng vi ph m nh ng ng b n mà B c Vi t đã ký k t. . B c Vi t không nên xem th ng lo i quan tâm n y c a chúng tôi .’.

M t tháng sau đó, ông Nixon chu n b tái oanh t c Mi n B c nh ng ông cho ng ng ngay ı nh đó đúng vào cái ngày mà John Dean ra làm ch ng tr c ti u ban đ u tra c a Qu c H i v v vi c Watergate.

T i Vi t Nam, c ng s n v i quy t tâm ngăn c n m i công tác ki n soát trong nh ng vùng mà h đang xâm nh p và chi m gi b t h p pháp, đã không ng n ng i b t ch p nguy hi m đã t ch c b n h các tr c thăng c a y Ban Qu c T bay đúng t m c a h a ti n v i lý do là các tr c thăng đó đã “vi ph m vùng tr l” (danh t c a c ng s n) c a h . (đáng k nh t là nh ng ngay 1, 7 và 9 tháng 4/73 và ngày 7/5/1973). Sau đó h còn nã bách kích pháo và bán róc k t vào các th tr n nào (trong nh ng vùng y u đ m c a h) đã có hay có d trù cho các toán Ki m Soát Ng ng Bán trú đóng, nh Lao B o, V Thanh, Đ c C , Xa Mát, Ben Hét, Tri Tôn. Các Toán Qu c T Ki m Soát Ng ng B n đã ph i rút đi (hai toán Hung gia L i và Ba Lan b đi tr c nh t), tr c thăng c a y Ban Qu c T v n còn đ u t i bãi đáp. Toán Gia nã Đ i ngao ngán quá cũng ph i rút đi vô đ u ki n. Và y Ban Qu c T Ki m Soát Ng ng B n coi nh vô hi u, ch ng làm đ c gì !Lúc b y gi B c Vi t m i áp d ng chánh sách chuy n dân vào đ y các khu v c v ng ng i v a r i vào s ki m soát c a h .

Nh v y là B c Vi t đã theo đúng chi n thu t “Đ n đ n” hay là di dân chì m đ t do nh ng ng i B c đã áp d ng trong th k XV đ xâm chi m và ch ng n c Chàm. Chi n thu t n y g m có vi c cho xâm nh p vào đ t đ ch ng nhóm dân-quân nh đ chi m đ t và làm quen v i vùng đó. N u ng i ch đ t có đòi tài s n c a h thì ng i chì m đ t v a đánh v a kêu

Có lẽ vì bất đồng về các vấn đề. Nếu mọi việc êm xuôi hay các khó khăn được giải quyết xong thì một toán khác lại được đưa đi xa hơn chút nữa. Tất cả các toán xâm chiếm đất đai này được nối tiếp nhau thành một chuỗi liên tiếp nhau ra bên ngoài biên giới. Các toán chiếm đất này tiến dần tới giới hạn các chân bám của vòi con bọ chét tuấn kiệt. Hà Nội núp sau bình phong chánh trị của cái gọi là Chánh Phủ Lâm Thời Cộng Hòa Miền Nam (GRP) đã áp dụng đúng phương pháp cũ của tiên hạm xâm chiếm và với mục đích chuyển các vùng đất chiếm được của Miền Nam, của Cam Bốt và của Việt Nam quốc Lào thành đất Bắc Kỳ (nguyên văn của tác giả: Tonkin), cũng như các “lỗm da beo” mà họ đã giành được từ sau ngày ngừng bắn.

Hà Nội cố tiếp tục bành trướng các sào huyệt không ai nhìn nhận đó, dù lúc nào cũng hợp thời hóa được sự can thiệp của các đấng vĩ đại về đất đai Bắc Việt vì đó là những nơi cung cấp tin tức và yểm trợ tiếp viện rất cần thiết cho sự tiến quân của họ trong tương lai..

Trên phương diện chánh trị, dù vì các quan sát viên không được thông báo trước, những công việc của mọi được tổ chức để giúp cho Bắc Việt trình diện với sự dân chúng để lập “thực sự” của chế độ Sài Gòn. Nếu có bất cứ thì những công việc này sẽ bỏ đi bao nhiêu là phiêu lưu đi lập. Được tiếp trung dính liền với nhau và chặt chẽ bỏ vào dục theo đường mòn Hồ Chí Minh, những “đến đi” này thực sự là một vùng bàn đạp được cắm sâu vào giữa miền Nam Đông Dương để đó các chuỗi thức ăn mở rộng thêm ra. Liên tiếp, những cuộc chuyển dân và đóng các chốt quân sự, các đấng vĩ đại của sự mở rộng trú đóng được khắp các xóm làng. Được sáng và ruồng rẫy được mở rộng thêm ra. Nên hành chánh được thiết lập sau đó. Các cán binh của Hà Nội ngày càng thành dân chúng, được thúc đẩy lập gia đình tiếp tục với các thiếu nữ Miền Nam. Trong hai tỉnh Quảng Ngãi và Bình Định, cũng như ở Cam Bốt, thì hình thức công sự thành công trong kế hoạch này. Trong những vùng ít dân thì bắt đầu được tái hôn với những thiếu nữ người Bắc được chuyển vào Nam theo kế hoạch này (khoảng 10.000). Đôi lúc thì tình nguyện những người thì bắt ép buộc, (được biết là các

n y tá, bác sĩ hay giáo viên) nh ng cô gái n y g c ng i Mi n Nam nên ch thích l p gia đình v i cán binh ng i Mi n Nam h n. Trên th c t , nh ng cô gái Mi n B c th ng l p gia đình v i các chàng trai Mi n B c vì nh ng chàng trai n y thu c s đông, và đã có v i h nh ng m i t ng quan v ngôn ng , phong t c t p quán, và ăn u ng. M t vài ph n t g i là “cách m ng” ng i Nam còn đ c trong nh ng vùng m i chi m gi đ u đã quá tu i 40. M t s ng i già t ng đ c x d ng trong bí m t, th ng là đ c thân, đ c giao cho trách nhi m ph và h không s ng chung đ ng v i ng i Mi n B c . S chi m h u đ t đại c a Mi n Nam cũng đ c ti n hành b ng cách chuy n nguyên các làng t Mi n B c vào. Nh ng ng i Vi t Nam đ nh c Lào và Cam B t t nhi u th h tr c đã b d i vào Mi n Nam ho c b t p trung vào v i nh ng th ng binh mà c ng s n B c Vi t không th di t n đ c và nh ng tù binh chi n tranh già y u đ c Chánh Ph Sài Gòn phóng thích, đ l p thành nh ng vùng đông dân c m i, có th đ c nâng lên thành “qu n l ”. K ho ch di dân b t bu c n y, s thành công c a hành đ ng xâm chi m t và l ng l n y, đã liên h tr c ti p đ n s vô hi u hóa các c c u ki m soát ng ng b n. Đi u này gi i thích rõ ràng cách th c mà B c Vi t đã nhanh chóng và tàn b o x d ng đ làm cho nh ng thành viên quá tò mò c a y Ban Qu c T ph i đ ng xa ra kh i vùng nh h ng c a h .

Đ đ ng đ u v i chánh sách táo b o và gây h n n y c a B c Vi t, đ b o đ m thi hành Hi p Đ nh Paris, ph n ng c a Hoa K xét ra cũng không có gì l h t. Khi TT Nixon th xin ngân kho n m i cho Cam B t, vào lúc Kh Me Đ đ c 2 s đoàn B c Vi t tăng c ng đang gây nhi u thi t h i n ng n cho phía Chánh Ph thì Qu c H i đã tr l i b ng cách b t bu c Không L c Hoa K ph i ch m d t oanh t c vào các v trí c ng s n b t đ u t ngày 15/8/1973.

Vào tháng 11/1973, cũng Qu c H i n y đã b phi u ch p thu n Ngh Quy t v Quy n L c Chi n Tranh, đ ng c m T ng Th ng Hoa K t nay n u ch a có s ch p thu n c a Qu c H i thì không đ c phép x d ng quân l c Hoa K đ phòng th b t c ph n đ t nào c a Đông D ng .

Vào mùa hè năm 1974, T ng Th ng Nixon t ch c vì v tai ti ng c a Watergate. Lúc đó các dân bi u và ngh sĩ Qu c H i m i xem xét k các đ n xin vi n tr do Kissinger trình lên. H th y quá cao nên h c t b t vi n tr quân s cho Vi t Nam ch còn l i phân n a.

Nh ng lúc n y tình hình quân s Mi n Nam r t là tr m tr ng. T ng Cao văn Viên T ng Tham M u Tr ng Quân L c Vi t Nam C ng Hòa (QLVNCH) r t lo ng i. T ng Nguy n kh c Bình, Giám đ c Trung ng Tình Báo đã trình cho ông m t b n phúc trình dài v tình hình dàn quân c a các đ n v c ng s n B c Vi t Mi n Nam . Phúc trình vi t :
□

“Cu c đe d a v quân s c a đ ch đã h t s c là tr m tr ng. Trong khi Hoa K gi m đ n m t n a ngân kho n vi n tr quân s cho Mi n Nam Vi t Nam, thì Liên Xô đã tặng c ng g p đôi ph n chi n c c a h và ph n vi n tr tài chánh cho Mi n B c (1 t 700 tr u m kim cho năm 1974). B c Vi t đã t p t c cho xâm nh p cán binh và chi n c t Mi n B c liên t c t sau ngày ng ng b n. Chúng tôi c tính lên đ n 80.000 cán binh, 600 chi n xa, 500 kh u pháo và 200 kh u phòng không, t t c đ u v t vĩ tuy n 17 không qua các c a kh u do Hi p Đ nh Ng ng B n đã n đ nh. Ngoài ra, trong s 30.000 tù binh v a dân s v a quân s đ c chúng ta trao tr theo đúng các đ u kho n c a Hi p Đ nh, thì hai ph n ba (2/3) đ c b sung vào các đ i đ n v c a B c Vi t đ n trú trong Mi n Nam. S l ng chi n c và s phân ph i c p phát đ c tăng thêm g p b i: các đ n v đ u có phóng pháo xa 122 ly và h a ti n SA 7, 300 kh u đ i pháo 130 và 100 kh u pháo 152 đ tăng c ng cho các đ n v pháo binh t m xa, và nh ng đ n v chi n xa T.54 . Quân s c ng s n bây gi đã v t quá m c quân s c a h tr c cu c t n công năm 1972; 310.000 ng i trong đó có 170.000 cán binh và 60.000 cán b chánh tr g c Mi n B c. B n đ tr n li t c a c ng s n đ c tái t ch c nh sau : 17 s đoàn b binh v i quân s đ y đ đang đóng trong Nam (7 s đoàn Vùng I t vĩ tuy n 17 đ n Đà N ng, 5 s đoàn Vùng II, cao nguyên Trung ph n, 3 s đoàn Vùng III, gi a vùng M V t t i Sài Gòn ,, và 2 s đoàn Vùng IV trong đ ng b ng sông C u Long và r ng U Minh. Tr b thì có 40.000 cán binh B c Vi t đóng Cam B t và 50.000 đóng Lào)

□

Vì c ng ng d i bom đã giúp cho B c Vi t m r ng và c i thi n t c các đ ng giao thông cũ c a h t phía Nam vĩ tuy n 17 , đ c b t là t t c các tuy n đ ng d n v phía Đông c a đ ng mòn H chí Minh. T t c các tuy n đ ng và l trình xâm nh p đều đ c c ng c đ có th x d ng đ c su t 4 mùa. Công tác c ng c đã ch ng nh ng đ t đ c b dài mà c kh năng l u l ng c a tuy n đ ng v 1500 xe cam nhông m i tu n, đã v t m c cao nh t cho t i nay. Các đ ng liên l c ngang cũng ch a bao gi đ c b qua. □ ng

d n d u đ t d c theo đ ng mòn H chí Minh đ c tăng lên g p đôi và đ c kéo dài xuyên qua lãnh th phía Đông c a Cam B t đ n t n vùng “M V t”, ch còn cách Sài Gòn có 80 cây s ngàn.□

□ □ □ □ Cu i cùng 12 phi tr ng đã đ c thi t l p phía Nam vĩ tuy n 17, t sau khi có l nh ng ng b n : 6 trong s đó có kh năng nh n nh ng phi c th ng và phi tr ng Khe Sanh đ c h a t n SAM 2 và SAM 3 b o v m nh m nh t, có th nh n các phi c lo i n ng và các Mig 21. Các tr c thăng v n t i l n do Liên Xô ch t o đã đ c th y lên xu ng nhi u l n các phi tr ng n y. Có nhi u ch d u chính xác cho th y m t cu c t n công quân s quy mô có th x y ra b t c lúc nào. T t c nh ng s chu n b đ u xem nh đã hoàn t t. Nh ng kho d tr và các tr m t p v n l ng th c đã đ c đ t xong, các b nh vi n h u ph ng đã đ c b trí s n sàng. Chi n tr ng cho m i s đoàn c ng s n đã đ c t ch c r t c n th n. Các v trí cho cá nhân, cho t ng lo i vũ khí, các h m trú n, các tr m c u c p đã đ c đào và nghi trang r t c n th n, các m c tác x đã đ c đ t xong, c ly xa g n và máy nh m cũng đã đ c tính toán xong. V v n đ n y, chúng tôi xin nói thêm là các đ ng t n quân d n đ n t t c các thành ph ị mi n Trung và mi n Đông c a chúng ta có l i th cho các đ n v t n công B c Vi t là n m trong vùng r ng r m, và d a vào vô s đ ng mòn do máy i đ t c a nh ng ng i làm r ng c a chúng ta d n m ra t tr c . T t c các con đ ng n y th ng đ c dùng cho xe v n t i n ng ch yên ch g súc, là nh ng con đ ng t n quân r t thu n l i cho các chi n xa đ ch. H th ng các con đ ng mòn ch ng ch t n y đ n m t lúc nào đó s giúp cho các chi n xa c ng s n th c sâu nhi u mũi dùi b t ng xu t hi n vào t n h u h t các vòng đai ngo i ô c a m i thành ph .

S ki n Hoa K c t vi n tr quân s c a chúng ta đã đ a chúng ta vào m t tình th thua sút rõ r t. Chúng ta c n ph i t t ki m đ n d c. Các quân xa và phi c c a chúng ta ch nh n đ c có 50% c p s x ng đ u so v i lúc tr c. Thi u c c ph n thay th , g n 30% Không L c chúng ta b b t bu c ph i n m t i ch .

B b t bu c ph i gi t ng t c đ t mà không đ c d m chân vào chi n tuy n ng ng b n, binh sĩ c a chúng ta phân tán quá m ng, trong khi B c Vi t là k xâm l ng, l i đ c t do t p trung l c l ng b t c ch nào mà h mu n mà không lo s gi v m t cu c t n công nào trên l nh th c a h .
'

B c Vi t đ đ a Mi n Nam trên ph ng di n quân s kèm theo áp l c v kinh t l n chánh tr . T sau khi ký xong Hi p Đ nh Ng ng B n, nhà c m quy n B c Vi t đã làm đ m i cách đ b g y n n kinh t và tinh th n c a dân chúng Mi n Nam. Tr c h t là h v n đ ng nh m làm n n lòng đ u t c a ngo i qu c. Đ làm vi c n y, h đã m ra “chi n d ch th o lu n” căn c trên 4 đ tài chính:

(1)- m t nguyên t c v pháp lý: Mi n B c cu i cùng đã th ng Mi n Nam . S kh ng đ nh n y c đ c l p đi l p l i hoài không m t m i trong hai m i năm li n cu i cùng thì đ t đ c nh h ng.

(2) - m t b ng ch ng sai bét v pháp lý kèm theo m t s đ a: “ Hi p Đ nh Paris v Ng ng B n đã công nh n cái g i là Chánh Ph Lâm Th i C ng Hòa Mi n Nam (GRP) nh là Chánh Ph h p pháp duy nh t chính th c c a dân t c Vi t Nam, m i Hi p c ký k t v i Chánh Ph Sài Gòn đ u không có giá tr , và có th còn b xem là m t “xúc ph m” v i nhân dân Vi t Nam ”

(3) - duy trì th t s m i đ đ a quân s và m t không khí m t an ninh. An

ninh và n đ nh chánh tr luôn luôn là nh ng y u t t t nh t đ thúc đ y s đ u t . Làm r i lo n tr t t công c ng và an ninh n i đ a, cho th y lúc nào cũng có m i đe d a v m t cu c xâm lăng quân s ,. . . t t c đ u nh h ng đ n doanh nhân, h n n a Âu Châu s ng trong thanh bình đã g n 30 năm r i .

(4) - S đ u đ c c a báo chí Ph ng Tây theo lu n đ u c ng s n, hay có l i cho lu n đ u c a Hà N i lúc nào cũng tiên đoán hay thích thú mô t “s s p đ hi n nhiên và không th tránh đ c” c a n n kinh t Mi n Nam Vi t Nam L p lu n c th đ c m r ng ra : kinh t thì không có giá tr , chánh tr thì b p bênh, pháp lý thì b t bình th ng và theo cái nhìn l ch s và trong t ng lai thì s th t b i.

S tuyên truy n thâm hi m n y h ng v th gi i bên ngoài l i đ c m r ng g p đôi ngay trong n c b ng m t lo t hành đ ng tr c ti p nh m gây xáo tr n và làm s p đ s phát tri n kinh t c a Mi n Nam Vi t Nam .

B n phá và t n công đ n bót. Dùng pháo binh b n phá, ph c kích các đoàn xe . T m t năn nay, trung bình h ng tháng, các v ám sát tăng t 22 lên 48, các v b t cóc t 50 lên 120, các cu c t n công t 200 tăng đ n 320. C ng s n cũng tìm cách làm gi m giá tr đ ng ti n c a Mi n Nam Vi t Nam , m c ti t ki m c a ng i dân b rút xu ng vì s u cao thu n ng c a Vi t C ng và ti n chu c n a. (Thu tài s n và thu l i t c , thu chuyên ch , tù binh mu n đ c th cũng ph i đóng ti n : 100.000 cho m t binh nhì.)

Hà N i nuôi các thành ph n xâm nh p b ng cách cho l u hành ti n gi cùng v i chánh sách mua bán phá giá. C ng s n mua gom g o các ch c a Chánh Ph VNCH v i giá r t cao r i đ a v tích tr trong vùng c a h , gây ra m t s thiêu h t và l m phát. Đ n khi các h p tác xã đ i quy n ki m soát c a h bán g o ra, thì h bán v i m t giá r t th p so v i giá bình th ng. Có đôi khi s g o c a h p tác xã là g o c a c ng s n c p gi t c a dân chúng t Cam B t. B y gi thì Chánh Ph Mi n Nam đang tr i qua m t th i k nguy k ch. V i ngân sách quân s và kinh t c a th i bình, Chánh Ph ph i đ ng đ u v i nh ng chi phí c a th i chi n. Và còn có g n 1 tri u

dân tộc n cần lãnh đạo đang chờ đợi sự giúp đỡ từ năm 1972.

Hành động giết hại vô tội ở phía Hoa Kỳ đã khiến nhiều người khuếch trương. Với giá leo thang đến mức nhô lên tăng nhanh không thể nói được. Từ tháng giêng năm 1973, động lực bị phá giá đến 8 lần. Không khí chính trị và xã hội rất nặng nề. Một cuộc khủng hoảng trầm trọng do các lãnh đạo đi lập gây ra trong mấy tháng nay đã làm lung lay Chính Phủ trong lúc Chính Phủ đang cố gắng lo đuổi vùi nhễng chờ trích từ miền phía.

Một vị đã bắt đầu từ tháng 5 1974, với một bản cáo trạng chung tham nhũng của Cha Thanh, một linh mục thuộc dòng Chúa Cứu Thế, đi diễn cho một giáo khu nghèo nhất vùng ngoại ô Sài Gòn. Bản cáo trạng sau đó lên đến số người của 301 tu sĩ công giáo, nhằm tố cáo Chính Phủ trong vấn đề buôn lậu và hối lộ quy mô lớn của một vài thành viên lãnh đạo và nhân viên. Vấn đề được đưa ra theo luận của Quốc Hội. Các Thành Viên và Hội viên bàn cãi rất sôi nổi và rất thú vị, nhưng cuối cùng thì ngài cũng được tháo gỡ một cách khéo léo và vẫn có lợi cho Chính Phủ, để lợi cho thánh giá của cuộc tranh luận một lần nữa về sự do phát biểu đúng mực.

Tuy nhiên không vì thế mà có thể dễ dàng hành động của những người chung đức. Nó được tái phát triển, diễn ra liên tục, tại từng hội và có phương pháp, và liên tục thì mới dúi chĩa ngay vào Tổng Thống Thiệu, gia đình ông, và các công viên thân cận nhất của ông. Ngày 8 tháng 9, 1974, "Phong Trào Chung Tham Nhũng, Cứu Quốc và Kiến Tạo Hòa Bình" cho lên hành một bản "cáo trạng số 1", cáo trạng đầu tiên của một loạt 3 cáo trạng, phẫn bày tỏ sự ánh sáng những sự lạm dụng công quyền và những lợi ích bất hợp pháp. Các tác giả của bản cáo trạng cho rằng sự cáo nộ y đưa trên những chung tích không thể chối bỏ được gồm có 6 điểm:

(1) - Tôi quá nhiều bất đồng sự kiện : mua một chiếc xe đạp của hãng Shell cho con trai giá là 40 triệu đồng, mua cho vợ một chiếc xe đạp cũ của Công Ty Đĩa Đĩa, 90 triệu đồng, và một nhà ở Thụy Sĩ.

(2) - Lựa chọn chi tiêu: Tôi mua một chiếc xe đạp làm cho một chiếc mi-ni để đi 3 dặm ở Dalat, một chiếc mi-ni để đi trên Quốc lộ 1, và khai thác ở Long Khánh nhiều trăm dặm nữa;

(3) - Dùng công cụ giao cho công ty Hội Long tích phân bón, giám đốc công ty này là ông Nguyễn Xuân Huyền, anh em bạn của Tôi mua Thụy Sĩ.

(4) - Với một “Bệnh viện Vì Dân” do bà Thiệu và “Hội Phụ Nữ Việt Nam Phụng Vụ Xã hội” đồng ý xây dựng. Việc xây dựng bệnh viện này, có 100 phòng mi-ni phí cho người nghèo là nhập vào tiền lãi của quần xã quần gia và tiền bán sản phẩm do quan thuế tịch thu trong 4 năm qua. Bà Thiệu báo cáo bu-c là đã “chẩn đoán bệnh nhân” và “điều trị khi cần các bác sĩ”

(5) - Buôn bán ma túy: dựa trên cuốn sách của người Mỹ “*Những Chánh trị gia của bệnh phiện ở Đông Nam Á*” mà tác giả là ông M.W. Mac Coy, báo cáo rằng chính sách danh tiếng của ông Văn Quang, của việc bắt giữ của Tôi mua Thụy Sĩ và an ninh phòng thủ, người đi đích thân đi hành vi bán ma túy ra ngoài với số đồng lỗi của những người buôn bán ma túy và bằng Tiền Châu của người Tàu ở Chín.

(6) - Việc bán gạo ở miền Trung: Chính Phủ tài trợ việc chuyên chở gạo trong vùng này nhằm để đáp ứng nhu cầu của dân chúng, và cũng để giữ giá gạo ở đây không cao hơn giá gạo tại Sài Gòn. Việc tài trợ này lên đến 40 triệu đồng mỗi tháng. Công chức của Chính Phủ mua gạo với giá thấp nhất và bán ra cho bọn buôn lậu để đưa phần gạo chia với họ trên lối và trên trục đường. Người khai thác việc chuyên chở này là ông Phạm Sanh, giám đốc ngân hàng Nam Việt, và người chịu trách nhiệm phân phối gạo là bà Ngô Thị Huy, dì của Tổng Trưởng Thiệu Đai phát thanh Hà Nội và báo chí của Chính Phủ Bắc Việt cũng như sách báo thân cộng đồng của Bắc Việt tài trợ ở Ba Lê và Âu Châu đã phải bị trừng phạt rất nặng nề bởi “cáo trạng số 1” này.

Miền Nam Việt Nam song song với hành động của đội lập, cán bộ công sự đã tiến hành phân bố tràn lan khắp nông thôn dưới hình thức truy nã hay các tổ chức cáo trạng tay. Chỉ cần để đánh phá uy tín này lúc đầu chỉ nhằm vào các thành phần, rồi rồi đến để lan rộng xuống các tầng, là một đòn rất nặng đối với uy tín của Tổng Trưởng Thiệu và vì vậy còn để lòng trong hàng ngũ quân nhân và nông dân. Một số số kiện để nêu lên trong bọn cáo trạng của phần để làm sáng tỏ. Có một số giới thích thật rõ ràng và chính xác mà chỉ có đích thân Tổng Trưởng Thiệu mới cung cấp để. Nhưng số kiện khác để nêu lên không để đầy đủ hoặc không đúng sự thật.

Thí dụ như việc bán gạo. Nhân vật chính chịu trách nhiệm là ông Phạm Sanh, giám đốc ngân hàng. Ông đã bị trừng phạt, đã bị câu hỏi về tháng bị y, tài sản bị tịch thu, các chức vụ bị bãi bỏ, và đang chờ ngày ra Tòa. Việc để quy định phân bổ cũng vậy. Chính Phủ đã có phần để kiểm soát, bằng cách cho lập bán hàng phân bổ và tái phân phối cho nông dân với “giá chính thức”. Phía đội lập cho rằng đây là một quy định đáng khen, nhưng đó chỉ là một nhất kiện chém xuống người mà thôi. Vì những đội lý bán số người Tàu có một khu vực giai tầng kinh tế trong người đã thu xếp để mua lấy số lập phân bổ đã bán lấy đó, để lập để đem về trả lấy, bọn để mưu đồ là họ sẽ có một số lập để khi quan trọng, vì thế trừng phạt họ để

ngồi trên chiếc ghế đi lên.

Như thế thì Tổng Trưởng Thiệu u sẽ phẫn nộ ra sao đây? Đợi vài giây cáo buộc của phe đối lập, trước hết ông đã triệu tập ban chấp hành văn dài trên hội đồng truyền hình và tình hình chính trị của đất nước và cuộc chiến đấu cho sự tự do, có lẽ cấp độ như ông "lời gièm pha" được tung ra với cá nhân ông cho đó chỉ là một chuyện dàn dựng có ác ý "của các ông sếp", và của những kẻ hèn hạ và đố kỵ của họ" mà thôi.

Nhưng đợi vài ngày sau khi quá nghiêm trọng như việc buôn bán ma túy của Tổng Trưởng Quang, với các viên chức ông, và chuyện làm việc của ông đợi đại và lời tức giận chính được gán cho với ông, thì ông lại không có nói một tiếng nào. Quân đội, dân chúng, người dân ngoài phố đã chờ đợi ông triệu tập ban chấp hành cáo buộc này. Do đó khi mà ông Thiệu u từ ra quên hẳn và khinh thường không lý tới những chuyện đó thì ông không thuyết phục được ai hết.

-“ Tay của ông đã không được sờ sờ ra rồi!”

đó là lời phê bình có chút mỉa mai của một số sĩ quan trẻ đầu khỉ và chán chường. Với ông Thiệu u có thể làm được gì để phục hồi uy tín của ông đang bị lung lay trầm trọng? và tháo gỡ được những cáo buộc của phe đối lập? Một hành động gì ông làm không những gì đã dẫn đến cuộc đảo chánh tháng 11 năm 1963, và cái chết của Tổng Trưởng Diêm. Nguyên thủ quốc gia người công giáo này cũng là một người chống cộng tích cực. Nhưng dù là một con người rất thanh liêm và yêu nước trung thực, ông vẫn bị tấn công và đánh gục bằng một chiến dịch gièm pha vu khống, được tổ chức hết sức nhàn nhàng, có sự hỗ trợ của một phe đối lập công giáo, tổ chức tham nhũng, lời dèm pha quyên rũ của anh em ông, của cha mẹ ông và của những người thân cận của ông. Được tiến hành âm thầm bên trong những do bàn tay thiện

nghe của người Mỹ, chỉ cần chờ đợi đã đưa nước Việt Nam vào hỗn loạn và làm cho cuộc chiến lại tái diễn.

Đến lượt người khác về ông, Tổng Thống Thiệu, lại báo cáo cuộc làm việc quyên thâu và không làm tròn chức năng của mình. Vậy ông ta có biện pháp gì về mặt tổ chức thúc đẩy hay không? Một vài nhà phân tích thế giới hay liên hệ các diễn biến song song như vậy thì hẳn sẽ tin. Dù muốn dù không thì tình hình Miền Nam đang sôi sục.

Sài Gòn với 4 triệu dân, thủ đô chánh trị, hành chánh, kinh tế và quân sự, là nơi thu hút tất cả các bài toán của Miền Nam Việt Nam với những mâu thuẫn, những mâu thuẫn, sự phong phú và sự nghèo nàn của nó. Một mặt, đây là một thành phố với những đường phố rộng thênh thang, ngấn ngang đường loa xe hơi và xe gắn máy, với những công viên đẹp, với những công trường luôn được bố trí tất cả những tiện nghi, với những chợ búa đầy đủ những thứ cần thiết, với một hải cảng tân có đầy đủ trang thiết bị, với một sân bay quốc tế và với những đường liên lạc viễn thông tuyệt vời. Một khác, với một vòng đai các lều tôle, lều cây, lều ván và giấy bìa, đó chen chúc nhau những người nghèo khổ, không một việc làm, những binh sĩ đào ngũ và hàng ngàn người tàn tật.

Dính liền với thủ đô Sài Gòn là Chợ Lớn, một thành phố của 800.000 người Tàu, những chú con trẻ đã mọc rễ trong nước từ 3 thế kỷ nay, được tổ chức để thu lợi, là chợ ngân hàng, là trung gian mua bán, buôn bán đồ mại lạc kim khí, gạo, gạo, tổ chức chuyên chở đường bộ và đường thủy, chuyên mua bán tích trữ, cho vay, là nhà tài trợ cho các thú vui và các loại hàng hóa, cho tất cả những gì có thể mua được và tất cả những gì có thể bán được.

Ngay chính giữa tập hợp Việt Hoa này, có Dinh Đốc Lộ được binh sĩ Dù canh gác cẩn thận, có những viên Quốc Hộ và Thủ tướng Việt và Hộ Việt, Tổng Cao Pháp Việt, đài truyền thanh truyền hình và ... một số báo chí phong phú. Trung tâm điểm của tất cả là con đường Tin Do (Catinat cũ), với các khách sạn đẹp của nó, với những tiệm buôn tráng lệ, những tiệm náo trương

sáng chói, những quán rượu và phòng trà đầy tấp nập những người chày áp phe, các luật sư, những dân biểu, những người đi lập, những danh kê, những mặt báo viên và những nhân viên đặc biệt... có những hội họp, trò chuyện, bàn mưu tính kế, mua bán đi chác, trao đổi tin tức hay phao đồn “tin vịt” và những “đồng nghiệp dây tịt”... .. Đồn đồn có mặt đồng tin tức song hành, dựa trên những chuyện người lê đôi mách và những chuyện dèm pha có chủ ý, nhằm xuyên tạc hay đi ngược lại với các thông cáo của chánh quyền thì những đồng nghiệp với mặt danh xưng không mặt tịt là “ra đi ô Catinat”. Cái gì là “radiô Catinat” này, thì những mặt mặt cho các bài báo của hàng trăm ký giả suốt trong thời kỳ 8 năm Hoa Kỳ tham chiến ở đây, đã phẫn nộ xuống cốp, không còn thích họp nữa từ ngày ra đi của các thông tin viên ngoài quốc.

Bây giờ cái radiô này lại sống trở lại những giờ phút huy hoàng của nó.

Phía đi lập, bắt người với sự táo bạo và sự tấp nập trong phát biểu của mình sau khi tung ra chiến dịch đánh phá Tổng Thống Thiệu u với a rở i, đã chuyển đồng, thì thay phần khi và tình hình mình sắp đặt đồng của chánh quyền bởi vì họ đã tấp cáo đồng của những yêu điếm và những sự làm quyền của Tổng Thống mà không bắt mặt trình phần nào hết. Trong những cuộc họp mặt và những vấn đề ngoài hành lang, phe đi lập đã chôn lóa và dựa lên những lý luận, liên kết với nhau, phân phối các chức vụ trong Chánh Phủ.

Các chức trách càng ngày càng nhiều. Báo chí phần như “tin tức chính xác” và thật khó mà phân tách đồng của đó là gì hay thật:

-Tổng Ngụy Vĩnh Nghi - cháu của Tổng Thống Thiệu u - đang là Tổng Lãnh Vùng IV (Đồng bằng sông Cửu Long) là mặt người đi bắt tài. Bà vợ của Thủ Tướng Chánh Phủ đã mua mặt lâu đài lớn bên Pháp với giá mặt triệu quan.

Một vài ông tình nguyện sẵn sàng giúp phe đi lập vĩ binh sĩ của họ. Các cựu quan chức của các quan tình báo trung ương Mỹ (CIA) đã tình dánh vào cuộc đi o chánh năm 1963, sẵn quay trở lại.

Nhưng đi tài của cựu nói chuyện trong đi là chuyện “thật sự” gần đây, mà theo đó người đi sẵn sẵn đi là ông Hoàng đi của Nhã, Tình Trông Thông Tin và Chiêu Hồi, người đi em họ của Tình Thôn Thiệu, người đi đi c mình danh là “ông Tình Thôn nh”.

Ba người hai tuổi, cao 1 thước 83, vĩ một thước của một tay “anh chàng” (nguyên văn: play-boy), k s, tình nghiệp của nhân chánh trình họ, ông Hoàng đi của Nhã là một người đi tiêu biểu cho đi người của đi đi k thu t trình Việt Nam. Là một thợ tháo gia, người đi năng nổ, làm việc không biết mệt, có ph pháp và có đi tài li, nói thật trôi chảy c tình Pháp và tình Anh, ông đã làm việc 5 năm nh là thợ ký riêng cho Tình Thôn Thiệu trình c khi đi đi đi ngh vào ch c vĩ B Trông . Là một kẻ thù cựu nghiệp c của c người sẵn, c c người vĩ m ông đã c g người vĩ đi tình c ph pháp tình k thu t mà ông sẵn có đi bao che cho dân chúng và tách họ ra khỏi g người k m tuyên truyền của Việt Cộng. Và ông ta đã thành công.

Các đi ch thợ của ông trách ông đã “b t mình” báo chí và ông đã vĩ t qua thợ quy n của ông đi can thiệp vào quá nghiệp lãnh vĩ c.

Ông Nguyễn minh Đăng, một dân biểu trình người đi B c đã dùng đi n đàn đi t cáo s “l m đi quy n hành” của ông, qua vĩ c đi t người đi “thân c n” vào các trung tâm tin t c đi c m ra ngo i qu c, và x đi sai nguyên t c công qu. Ông Nhã đã nh lòng ph n bác l i b ng cách nh n m nh r ng t t c nh ng người đi mà ông “che ch” đều t t nghiệp đi họ c, có một trình đi họ c vĩ n tuy t họ o; Và b ng cách trình ra đây đi chi t t r t chính xác của s chi thu ông đã ch ng minh r ng nh ng chi phí của ông đã th p họ n ngân kho n đi c n đi nh.

Là một người đi qu c gia có tánh đa nghi, ông Nhã cũng là một người đi c ng tác khó tính và không m y thích nghiệp đi vĩ người đi M. Trong giai đo n chót của

cuộc thành công thuyết phục của Ba Lê, ông Nhã đã đồng ý đồng ý với ông Kissinger, và đã cùng Tổng Thống Thiệu u thảo luận về quyền lợi của người dân "Bên Không". Sự giao dịch của ông với Tòa Đệ Nhất Hoa Kỳ cũng giống như cách. Các công nhân Hoa Kỳ làm việc tại Sài Gòn than phiền rằng sáu tháng nay ông ta chỉ không trả lời đi đến thoả hiệp. Đều các nhà báo Anh quốc hỏi về thái độ của ông "quá công đoạn" của ông Nhã đã trả lời với một giọng khó chịu:

"Người Mỹ là đồng minh của chúng tôi, tôi rất thích xem họ như những người anh em, nhưng tôi không muốn gọi họ bằng "Cha" !(nguyên văn: Papa)

Ông đã đồng ý xin thôi chức. Cùng lúc với 3 thành viên khác của Chánh Phủ, công nhân thanh liêm, rất giỏi và đồng cảm kính trọng. Đó là các Tổng Trưởng Tài Chánh, Kinh Tế, và Nông Nghiệp, họ cũng đã xin thôi chức.

Trước diễn biến với nhóm đối lập càng ngày càng lớn mạnh đang thôi chức công nhân ông và bài xích nhóm kẻ thù gia đình đang công quyết tách ra khỏi hàng ngũ Bộ trưởng, Tổng Thống Thiệu u bắt đầu suy sụp. Bộ chức năng mạnh do các sự kiện công khai của các đối thủ và "đào tẩu" của những phần tử ưu tú trong Chánh Phủ, Tổng Thống Thiệu u với giọng nói luôn luôn tức tưởi, khó đoán định ý nghĩ và rất bí mật, ông không bao giờ hết hoảng. Là một chánh trưởng gia giáo với đức tính, lạnh trí, và đáng sợ, ông kiên trì làm việc các lá bài của ông trước khi có phần thắng. "Ta còn một số con bài chớ" ông vừa cười vừa tâm sự với những công nhân viên thân cận.

Ông lo lắng khi làm việc các lá bài của ông. Trước hết là vị trí của người Hoa Kỳ. Mặc dù ông Nixon đã ra đi, và sự chuyển bại của Quốc Hội Mỹ, thái độ của Tổng Thống Ford vẫn còn nghi ngờ và bất ổn. Đệ Nhất Hoa Kỳ ở Sài Gòn, ông Martin, đã tỏ ra là một bên đồng minh còn vững chắc và

cố gắng nghe, đi u mà ông Bunker không có dù là ông ta đã giúp ông lên ghế Tổng Thống .

Về phía VNCH, hệ thống quân giai, đặc biệt thiết lập thành lập quân nhân chuyên nghiệp, đặc biệt là a chon cón thón, đã nắm giữ quân đội trong tay. Không có một nguy cơ nào về mặt cuộc đời chính. Phe đi lập đặc biệt của phần lớn vào các linh mục và các vị dân cư công giáo, nhưng ít đặc biệt khi tin đi đi theo vì họ không thích các tín hữu can thiệp vào vấn đề chính trị. Do đó đi lập không muốn như họ về nhiệm vụ. Còn các phần tử (85% dân chúng) thì họ rất dè dặt và không tham gia vào các cuộc “xung đột”.

Sau khi đánh giá khả năng về những khả năng hành động của mình, Tổng Thống Thiệu u mới đi đến quyết định “hành động”. Ông bắt đầu nắm giữ quân đội đi, (vì đó là cốt lõi chính của a chon đi), bằng cách tái phân bố lại hệ thống chuyển và thanh lý hàng ngũ sĩ quan. Ông về nhiệm vụ Ngô quang Trọng trong chức vụ Tổng Lãnh Vùng I Chiên Thuột (Huế và Vùng Phi Quân sự), người đã bắt giữ cuộc tấn công của cộng sản năm 1972. Ông đi nghe tiếng Phạm văn Phú giữ chức vụ Tổng Lãnh Vùng II (Vùng Cao Nguyên Trung Phần), ông này là người hùng Việt Nam trong trận Điện Biên Phủ. Ông chỉ định tiếng Đỗ quốc Đống vào chức vụ Tổng Lãnh Vùng III (khu Tam Giác Sét và Khu Miền Vết), một cựu Tổng Lãnh Binh Chiến Nhảy Dù, một tay chiến đấu gan lì và sẵn sàng của vùng rừng núi. Vùng IV Chiên Thuột thì ông đã cho tiếng Nguyễn khoa Nam thay thế tiếng Nguyễn vĩnh Nghi, người cháu của ông,. Tiếng Nam cũng thu được binh chiến Nhảy Dù mà là kẻ thù của gia của chiên thuột trước thắng về.

Ba trăm sáu mươi bảy (367) sĩ quan cấp tá xét thấy không thể khả năng hay tham những đặc biệt cho về họ hay xóa tên trong danh sách cán bộ. Sau phần quân đội là đến phần chính trị và dlu. Dlu giao toàn quyền hành động cho Tổng Thống Thiệu u về đặc biệt thông qua và ban hành. Rất nhiều bí ẩn pháp đặc biệt Quốc Hội thông qua, đã mở đường cho các đảng phái chính

tr đ c ho t ng tr l i. S ki m duy t đang đ n ng báo chí đã đ c tháo b . M t Chánh Ph m i đ c hình thành. Nh ng sau khi các bi n pháp m r ng v a đ c ban hành thì T ng Th ng Thi u l i có thái đ c ng r n, m i phe đ i l p h y hành đ ng trong tinh th n xây d ng và trong khuôn kh lu t pháp qu c gia , qua Qu c H i (Th ng Vi n và H Vi n) vào d p b u c l p pháp s p t i, qua các tòa án (b ng đ n t cáo) và qua báo chí. Chi n d ch trong s ch hóa đ c ti p t c, hàng B tr ng và các công ch c cao c p làm không tròn nhi m v s b đi u tra và n u có đ y đ b ng c ch ng minh đúng theo đ n t cáo thì h s ph i đ c truy t và xét x .

T t c đ u xong h t, ông còn xác nh n là t t c nh ng cu c bi u tình đ c xem nh hành đ ng phá r i tr t công c ng và s b tr ng tr nghiêm kh c. Nhi m v c a các linh m c không ph i đ t n công c nh sát ngoài đ ng ph hay đ l n ti ng rao gi ng b ng loa s b t ph c tùng, mà ph i chăm sóc cho giáo khu và các nhà th c a h . T ng lai chánh tr c a n c Vi t Nam đ c b o đ m b ng máu ngoài chi n tr ng ch không nên bàn cãi trên h ph .

B ph n đ i, vì không có ng i c m đ u th c s , nên phe đ i l p th t b i không kéo dân chúng n i đ y đ c . Nh ng cu c bi u tình l n d tr u và đ c thông báo tr c không th c hi n đ c . Linh m c Thanh đã c mu n đ ng viên t t c dân chúng trong cu c ch ng phá l n nh ng cho t i gi n y ch m i có đ c vai cu c qu y phá nh . C n kh ng kho ng coi nh b b óp ngh t. Ng òi em ru t c a Th T óng, ng i c m đ u c quan ch ng buôn l u, v a b b t giam.T ng Th ng Thi u có th ti p t c lo cho cái mà ông g i là "nh ng v n đ c a đ t n c". Và tr c h t là chu n b cho cu c b u c T ng Th ng d tr u vào năm 1976. Ông không thay đ i quyết đ nh : ông s ra ng c . B t ch p nh ng phúc trình bi quan d n d p g i t i cho ông, Ông Thi u v n t tin là có kh năng thành công v t qua kh i tr ng i c a m t nhi m k th ba. M c d u có nhi u s nguy hi m tr c m t ông, ông v n nh t quy t nghĩ r ng ông là "ng i hoa tiêu có đ đi u ki n nh t đ l o lái con thuy n Vi t Nam"

Vào tháng hai năm 1975, ông vi t cho T ng tr ng tài chánh r ng:

-“Vi n nh kinh t đã cho th y ph n b t i đã gi m, B ng m i giá ta ph i thu hút vi n đ u ngo i qu c. T t c n l c c a ông ph i đ c đ n h t vào vi c n y. Không c n ph i qu ng cáo. H s c a chúng ta đã t t r i. Th tr ng c a Mi n Nam đã trên h n m c trung bình Á Châu. Vi dân s 20 tr u , mà h t 9 tr u nhân công chúng ta đã h n h n Úc Châu, Hong Kong, Mã lai Á, Tân gia Ba và Đài Loan r i. Giá thuê nhân công r là m t cái l i th r t quan tr ng cho các cu c đ u ngo i qu c. Và m t s l n nhân công c a chúng ta l i có kh năng nói ti ng Pháp và ti ng Anh. Chúng ta có s n 100.000 th chuyên môn, 10.000 th máy và nhân viên đ u hành đã đ c hu n luy n đ coi sóc các d ng c máy móc có ph n ph c p h n là tàu bè và tr c thẳng n a. Con s chuyên viên k thu t có giá tr (t tin h c đ n máy móc) c n thi t cho k ngh s r t cao khi cu c gi i ngũ có th x y ra. Trang thi t b cho ngân hàng khá nh u và nhân viên cũng thành th o. Đó là nh ng lu n c mà t đó ông ph i tr n khai ra thêm. Tôi đã vi t th cho T ng Th ng Ford đ nói vi i Ông ta r ng m t s vi n tr đúng m c trong 3 năm là quá đ đ b o đ m n n đ c l p c a chúng tôi. Ch 3 năm thôi, không quá m t ngày nào !”

Vô ý th c ? M ng du chánh tr hay l c quan c a lãnh đ o đ kích thích các c ng s viên kém nhi t thành ?

Trên th c t , s táo b o c a T ng Th ng Thi u trong cách tính toán c a ông và lòng tin c ng r n c a ông đ i vi i t ng lai c a đ t n c ông đ u d a vào m t cu c khám phá huy n di u ngoài kh i b bi n Mi n Nam Vi t Nam : đ u l a .

Ph i, đã có d u l a ngoài kh i Vũng Tàu và đ o Poulo Pajang. 6 mũi khoan, mũi nào cũng trúng đích ! Nh v y ng i dân Mi n Nam Vi t Nam và T ng Th ng c a h có quy n m ể c : Sáu gi ng đ u mà khai thác t năm

1977 sẽ đem lại lợi ích là một tờ mớ kim! Nhưng còn cần phải giải quyết vấn đề của tờ nay cho đến ngày đó. Với lợi 3 năm cũng không lâu lắm. Nhưng ở đây thì coi như dài vô tận!

Bởi vì để chúng lợi ích may mắn thì như phi thuyền của Miền Nam, Hà Nội chỉ có một mong cầu: chiến tranh.

Ngày 6 tháng giêng năm 1975: một hành động gọi là "trung tr" đã vang dội khắp nơi: lực lượng công nhân Miền Bắc đã công khai tiến chiếm thành Phố Long Biên để trung, cách Sài Gòn không hơn 65 cây số ngàn về hướng Đông Bắc. Sự thất bại của Hoa Kỳ sau hành động vi phạm nghiêm trọng Hiệp định Ba Lê và Nguyên Bộ nọ y đã để cho Hà Nội coi như một trung nghị mớ t có lợi cho một cuộc tấn công mới. Vào lúc đó sự thất bại của Quốc Hội Hoa Kỳ và một ngân khoản 300 triệu đô kim viện trợ quân sự cho Miền Nam do Tổng Thống Ford yêu cầu, để cho coi như một dấu hiệu cho thấy "Mớ sẽ không tái can thiệp vào Miền Nam Việt Nam nữa" vậy.